

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2021/HS-PT

Ngày 02-02-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Hữu Chiến**.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Tông;

Ông Võ Văn Ngẫu.

- Thư ký phiên tòa: Ông **Thái Công Hậu** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Hoàng Việt** - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 12/2021/TLPT-HS ngày 11 tháng 01 năm 2021, đối với bị cáo **Quản Tấn L** (tên gọi khác: **B**). Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số: 99/2020/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2020, của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh.

- Bị cáo có kháng cáo: **Quản Tấn L (B)**, sinh ngày 30 tháng 11 năm 2001 tại tỉnh Tây Ninh; hộ khẩu thường trú tại: Ấp T1, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quản Văn T3 và bà Phan Thị Thu H; tiền án, tiền sự: Không có; bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13-7-2020 cho đến nay; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo L: Luật sư **Đặng Tấn L1** – Công ty Luật hợp danh N - Chi nhánh Tây Ninh, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bạc Liêu; có mặt.

- Bị hại:

1. Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1976; cư trú tại: Ấp B1, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

2. Anh **Nguyễn Anh T**, sinh năm 2000; cư trú tại: Ấp B1, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện theo ủy quyền của anh T: Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1976; cư trú tại: Ấp B1, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 04 tháng 5 năm 2020, L điều khiển xe mô-tô biển số 70K1-590.05 đến vườn cao su đối diện quán cà phê “XV”, trên địa phận ấp B1, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh để đánh bạc dưới hình thức lặc Tài-Xiu, thắng thua bằng tiền cùng với Nguyễn Văn C, sinh năm 1993; Nguyễn Văn C1, sinh năm 1983; Nguyễn Văn T, sinh năm 1981; do Lâm Văn T, sinh năm 1983 làm cái.

Sau khi tham gia đánh bạc thua hết số tiền 500.000 đồng mang theo, L nảy sinh ý định đến nhà bạn là anh T lấy trộm tài sản nhằm tiếp tục đánh bạc. Lúc này, L điều khiển xe mô-tô biển số 70K1-590.05 đến và dựng trước cửa nhà của anh T, lấy chìa khóa mở cửa đi vào nhà (do L và anh T là bạn nên L thường xuyên đến nhà anh T nên biết nơi để chìa khóa). Tại đây, L thấy phòng ngủ của anh T đã khóa nên lấy dụng cụ là búa, kéo và xà beng tại nhà anh T, cạy phá cửa phòng của anh T và lấy con heo đất bên trong có số tiền 1.800.000 đồng; L tiếp tục đi sang phòng ngủ của cha ruột anh T là ông D, dùng xà beng cạy phá cửa phòng lấy trộm số tiền 9.300.000 đồng của ông D cất trong tủ đựng đồ. Sau khi trộm được tiền, L tiếp tục tham gia đánh bạc lặc Tài-Xiu thua hết khoảng 6.000.000 đồng và tiêu xài cá nhân, còn lại số tiền 1.550.000 đồng. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, ông D phát hiện nên trình báo Công an. Sau đó, Công an xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh triệu tập L làm việc, L thừa nhận hành vi phạm tội và giao nộp số tiền 1.550.000 đồng cùng xe mô-tô biển số 70K1-590.05. Tại Cơ quan điều tra, L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kết luận định giá tài sản số: 24/KL-HĐĐG ngày 07 tháng 7 năm 2020, của Hội đồng định giá tài sản huyện C, kết luận: 02 cánh cửa (bao gồm cả khung bao) bằng kim loại (nhôm) có lồng kính, kích thước (02 m x 0,8 m) đã qua sử dụng, bị làm hư hỏng có giá trị là 2.260.000 đồng.

Bản án Hình sự sơ thẩm số: 99/2020/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2020, của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 55; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Quản Tấn L (B) 09 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 06 (sáu) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Bản án còn tuyên về các biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 14 tháng 12 năm 2020, bị cáo Quản Tấn L làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo và cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ mới có bà ngoại là bà Nguyễn Thị L từng tham gia kháng chiến tại Cục Hậu cần, Quân khu 7; hiện là

Hội viên, Hội Cựu chiến binh Việt Nam, đang sinh hoạt tại Hội Cựu chiến binh ấp B1, xã Đ, huyện C, tỉnh Tây Ninh.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh đề nghị: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo L, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo trình bày: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo L có cung cấp được tình tiết giảm nhẹ mới là bị cáo có bà ngoại (bà Nguyễn Thị L) tham gia kháng chiến, gia đình bị hại xin không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; bị cáo thật sự ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do bị cáo phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Bị cáo L tranh luận: Không tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, trong phần tranh luận, Kiểm sát viên đề nghị không chấp nhận kháng cáo của bị cáo giữ nguyên bản án sơ thẩm; bị cáo L khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội và giữ nguyên kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo để có điều kiện phụ giúp gia đình.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng:

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Quản Tấn L khai nhận hành vi phạm tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, cùng các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ kết luận:

Vào ngày 04-5-2020, do cần tiền để tiếp tục đánh bạc nên L tự ý tìm lấy chìa khóa mở cửa, đi vào nhà anh T; dùng búa, kéo và xà beng tại nhà anh T, cạy phá cửa phòng anh T và ông D - cha ruột anh T để lấy trộm tổng số tiền 11.100.000 đồng (bao gồm 1.800.000 đồng của anh T và 9.300.000 đồng của ông D).

Kết luận định giá tài sản số: 24/KL-HĐĐG ngày 07-7-2020, kết luận 02 (hai) cánh cửa phòng ngủ của anh T và ông D đã qua sử dụng, bị làm hư hỏng, có giá trị là 2.260.000 đồng.

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và “Hủy hoại tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 và khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo:

Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng; có các tình tiết giảm nhẹ như sau: Bị cáo đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại, khắc phục hậu quả; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ông D có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

Xét yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo thấy rằng: Bị cáo L bị xét xử trong cùng một lần về hai tội là “Trộm cắp tài sản” và “Hủy hoại tài sản” thuộc trường hợp không cho hưởng án treo theo quy định tại khoản 4 Điều 3 của Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 05 năm 2018, của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Xét yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt thấy rằng: Tại cấp phúc thẩm, bị cáo cung cấp được thêm tình tiết giảm nhẹ mới là: Bà ngoại bị cáo – bà Nguyễn Thị L từng tham gia kháng chiến tại Cục Hậu cần Quân khu 7; hiện là Hội viên, Hội Cựu chiến binh Việt Nam; tài sản bị thiệt hại có giá trị không lớn. Bị cáo L phạm tội có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự nên chấp nhận kháng cáo giảm nhẹ một hình phạt cho bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo L sửa bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo L không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Quản Tấn L.

Sửa Bản án Hình sự sơ thẩm số: 99/2020/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2020, của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tây Ninh.

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173; các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: Bị cáo Quản Tấn L (B) 06 (chín) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 54; Điều 38 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt: Bị cáo Quản Tấn L (B) và 03 (ba) tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”.

Áp dụng Điều 55 của Bộ luật Hình sự: Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo Quản Tấn L (B) phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Quản Tấn L không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 (TANDTC);
- VKSND. TTN;
- TAND huyện C;
- Công an huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Phòng lý lịch STP. TTN;
- Phòng KTNV. TATTN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án HSPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Hữu Chiến